

# NGHIÊN CỨU BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH HỆ TRUNG CẤP TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP HƯNG YÊN

Đào Mạnh Quyền  
Trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên

**Tóm tắt:** Nhiệm vụ cơ bản của Giáo dục thể chất trường học là hình thành và phát triển vốn kỹ năng vận động cơ bản, đồng thời trang bị các tri thức cơ bản về các phương pháp vệ sinh sức khỏe thể chất lâu dài. Mục đích của nghiên cứu này là căn cứ vào thực tế để xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác Giáo dục thể chất cho học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên. Nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học Thể dục thể thao thường quy. Kết quả nghiên cứu thu được 5 nhóm biện pháp: nâng cao nhận thức về Giáo dục thể chất trong trường học; nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên Giáo dục thể chất; tăng cường công tác quản lý thực hiện chương trình Giáo dục thể chất nội khóa; tăng cường hiệu quả công tác quản lý hoạt động thể thao ngoại khóa; và các biện pháp quản lý cơ sở vật chất - thiết bị dạy học và điều kiện phục vụ cho công tác Giáo dục thể chất.

**Từ khóa:** hiệu quả; giáo dục thể chất; học sinh; cao đẳng công nghiệp Hưng Yên.

**Abstract:** The basic task of school physical education is to form and develop basic motor skills, and at the same time to equip them with basic knowledge about methods of long-term physical health hygiene. The purpose of this study is based on the practice to propose measures to improve the effectiveness of Physical Education for intermediate students at Hung Yen Industrial College. Research using scientific research methods of routine sports Research results obtained 5 groups of measures: raise awareness about Physical Education in schools; raise the qualifications of physical education teachers; strengthen the management and implementation of the internal physical education program; enhancing the effectiveness of the management of extracurricular sports activities; and measures to manage facilities - teaching equipment and conditions for physical education work.

**Keywords:** effective; physical education; the student; Hung Yen Industrial College.

## ĐẶT VĂN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) là một môn học mang đậm đặc điểm sư phạm của quá trình giáo dục. Đặc trưng của dạy học GDTC bao gồm dạy học động tác (giáo dục

vận động) và giáo dục phương pháp vệ sinh sức khỏe, thể chất. Một giáo dục của GDTC được thể hiện thông qua các quá trình sư phạm quy chuẩn, mặt giáo dưỡng được thể hiện thông qua việc rèn luyện thể chất và các yếu tố đạo đức, giáo dưỡng liên quan đến

loại hình vận động đặc thù. Giáo dục thể chất liên quan trực tiếp đến sự phát triển hài hòa con người theo tiêu chuẩn xã hội mới với đầy đủ 5 yếu tố: trí, đức, thể, mỹ, lao.

Nhiệm vụ cơ bản của GDTC trường học là hình thành và phát triển vốn kỹ năng vận động cơ bản, đồng thời trang bị các tri thức cơ bản về các phương pháp vệ sinh sức khỏe thể chất lâu dài. Đối với đối với các đối tượng đặc thù, các yêu cầu về phương pháp, kỹ năng và thể chất có sự khác biệt. Tùy từng chương trình học tập khác nhau, yêu cầu về đặc thù nghề nghiệp cũng sẽ có sự khác nhau. Các yêu cầu và mức độ ảnh hưởng phụ thuộc vào các điều kiện sức khỏe, thể chất, giáo dục và quá trình, thời gian, phương pháp tập luyện, đồng thời cũng có sự khác biệt theo hướng đáp ứng các điều kiện đặc trưng nghề đặc thù theo chương trình đào tạo.

Học sinh hệ Trung cấp trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên (HIC) thuộc nhóm đối tượng Trung học phổ thông nghề. Sau tốt nghiệp, xu hướng đa số sẽ bước vào các giai đoạn thực hiện hóa tri thức nghề đã được trang bị. Do đặc thù nghề học, chương trình GDTC cũng cần có sự đáp ứng yêu cầu. Theo đó, ngoài các nhiệm vụ cơ bản, GDTC còn mang nhiệm vụ trang bị các nền tảng cơ sở và hỗ trợ cho các hình thái vận động nghề tương ứng, ngoài ra còn bao hàm cả các quá trình chuẩn bị thể lực đáp ứng quá trình thực

hành nghề lâu dài sau môi trường học tập.

Mục đích của nghiên cứu này là căn cứ vào các điều kiện thực tế, kết hợp nghiên cứu các tài liệu phù hợp và tham vấn chuyên gia để đề xuất các biện pháp phù hợp với thực tế cải thiện chất lượng GDTC theo hướng phù hợp với đặc trưng đối tượng thụ hưởng, đồng thời nâng cao hiệu quả chương trình GDTC của đơn vị giảng dạy theo hướng đáp ứng các nhu cầu thực tế của ngành nghề và xã hội. Kết quả nghiên cứu được kỳ vọng tạo ra các sự đổi mới rõ ràng cho việc đáp ứng các quá trình giảng dạy theo đặc trưng của học sinh và ngành nghề chính của học sinh sau ra trường. Nghiên cứu cũng tiến hành thực nghiệm các biện pháp nghiên cứu được, trên cơ sở đánh giá hiệu quả thu được, nghiên cứu sẽ sử dụng như tài liệu và căn cứ khoa học để đưa ra các đề xuất phù hợp với thực tế.

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học TD&TT thường quy bao gồm: phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp điều tra xã hội học, phương pháp chuyên gia tâm lý, phương pháp toán thống kê.

## KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 1. Thực trạng chương trình và nguồn tài nguyên phục vụ công tác Giáo dục Thể chất cho học sinh hệ Trung cấp trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên

#### *1.1. Thực trạng chương trình và phương pháp tổ chức giờ học Giáo dục Thể chất cho học sinh hệ Trung cấp trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên*

**Bảng 1. Nội dung chương trình môn học Giáo dục Thể chất cho học sinh hệ Trung cấp trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên**

Nội dung	Tổng số tiết	Năm học		
		10	11	12
1. Lý thuyết	8	4	4	0
2. Thực hành	172			
Thể dục cơ bản (tay không, thể lực với xà)		24	0	0

Điền kinh (100m, 800m, nhảy cao, xa)		32	0	0
Tự chọn (võ, đá cầu, bóng chuyền, cầu lông)		0	56	60
3. Ngoại khóa				
<b>Tổng</b>	180	60	60	60

Kết quả bảng 1 cho thấy: cấu trúc chương trình môn học GDTC học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên hiện nay được chia thành 2 loại lý

thuyết và thực hành với tổng số giờ 180 tiết chia đều cho 3 năm học, mỗi năm 60 tiết, mỗi kỳ 30 tiết. Nội dung giảng dạy phù hợp quy định của Bộ GD&ĐT.

**Bảng 2. Thực trạng về nhu cầu tập luyện ngoại khoá đối với các môn thể thao của học sinh hệ Trung cấp trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên (n = 419)**

Đối tượng	Số phiếu	Thời gian dành cho tập luyện TDTT trong tuần				Các môn thể thao ngoại khoá				
		1 buổi	2 buổi	>3 buổi	không tập luyện	Cầu lông	Bóng chuyền	Bóng đá	Võ	Các môn khác
Nam (n=218)	n	32	15	6	165	8	6	14	7	8
	%	14.6	6.8	2.7	75.6	18.6	13.9	32.5	16.2	18.6
Nữ (n=201)	n	25	11	3	162	11	4	0	18	6
	%	12.4	5.4	1.4	80.5	28.2	10.2	0	46.1	15.3

Kết quả đánh giá hoạt động ngoại khoá tại bảng 2 cho thấy: hoạt động ngoại khoá của kém phát triển, tổng số nam học sinh tham gia hoạt động ngoại khoá =43 (19.7%), tổng số nữ học sinh tham gia hoạt động ngoại khoá = 39 (19.4%). Tỉ lệ học sinh trả lời không tập luyện chiếm đa số với 75.6% của

nam và 80.5% của nữ. Các tỉ lệ còn lại đều cho thấy mức độ hấp dẫn của các loại hình hoạt động thể thao không hấp dẫn được các học sinh trong nghiên cứu này.

### 1.2. Thực trạng đội ngũ giáo viên giảng dạy Giáo dục Thể chất cho đối tượng nghiên cứu

**Bảng 3. Điều tra đặc điểm giáo viên giảng dạy Giáo dục Thể chất cho học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên**

Năm	Tổng số	Tuổi đời			Trình độ		Thâm niên công tác			SL GV đạt GVDC
		<30	30-40	>40	ĐH	Trên ĐH	<10 năm	10-20 năm	>20 năm	
2015	2	1	1	0	1	1	1	1	0	0
2016	3	2	1	0	0	3	2	1	0	0
2017	4	2	1	0	3	1	3	1	0	0
2018	5	4	1	0	4	1	5	1	0	1
2019	5	6	1	0	4	1	4	2	0	1

Kết quả bảng 3 cho thấy: trong những năm gần đây số lượng giáo viên giảng dạy GDTC học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên đã liên tục được bổ sung. Tuy nhiên, việc bổ xung chỉ tập chung vào số lượng, các yếu tố chất

lượng chưa được thể hiện ở kết quả điều tra thực tế này.

### **1.3. Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất giảng dạy Giáo dục Thể chất cho học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên**

**Bảng 4. Thực trạng cơ sở vật chất giảng dạy Giáo dục Thể chất cho học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên**

TT	Sân bãi dụng cụ	SL	Chất lượng	Hiệu quả sử dụng			Tỷ lệ học sinh/ dụng cụ
				Tốt	BT	Kém	
1	Đường chạy cự ly trung bình	0	Đường bê tông				419
2	Đường chạy cự ly ngắn	01	Đường bê tông			x	419
3	Sân bóng đá mi ni	01	Sân cỏ tự nhiên		x		419
4	Sân bóng chuyền	03	Sân xi măng		x		139.6
5	Sân cầu lông	04	Sân xi măng		x		104.7
6	Nhà tập thể chất	01	Nền xi măng		x		419
7	Dụng cụ khác		Nhiều loại		x	x	27-35

Kết quả bảng 4 cho thấy: cơ sở vật chất, dụng cụ hiện có phục vụ giảng dạy GDTC cho học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên so với số lượng học sinh là quá thiếu và chưa đáp ứng được yêu cầu. Thực tế, số lượng sân bãi dụng cụ công tác GDTC trong những năm gần đây đã dần được cải thiện, tuy nhiên so với nhu cầu là không đảm bảo.

Tóm lại: trên cơ sở điều tra thực tế các vấn đề liên quan đến công tác GDTC cho học sinh hệ Trung cấp tại Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên, nghiên cứu nhận định: thực tế điều kiện chưa đáp ứng với nhu cầu và mục tiêu nâng cao hiệu quả công tác GDTC cùng với nhu cầu thực tế về sự phát triển sức khỏe

lâu dài, đáp ứng các yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

### **2. Đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác Giáo dục Thể chất cho học sinh hệ Trung cấp tại Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên**

Xuất phát từ cơ sở lý luận và thực tế công tác GDTC, nghiên cứu đề xuất một số nhóm biện pháp nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên, nhóm các biện pháp này được nghiên cứu tiến hành phỏng vấn 30 cán bộ, chuyên gia, giáo viên, nhà nghiên cứu để lựa chọn các nhóm biện pháp tối ưu. Kết quả được trình bày ở bảng sau:

**Bảng 5. Nhóm biện pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả của công tác Giáo dục Thể chất cho học sinh hệ Trung cấp tại Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên**

Nhóm Giải Pháp	Ưu tiên 1	Ưu tiên 2	Ưu tiên 3	Tổng điểm
1- Nhóm các biện pháp nâng cao nhận thức về công tác GDTC cho Cán bộ quản lý, GV	25	3	2	83
2- Nhóm các biện pháp nâng cao trình độ đội ngũ GV dạy môn GDTC	27	2	1	86
3- Nhóm biện pháp thực hiện chương trình GDTC nội khóa	26	3	1	85
4- Nhóm các biện pháp tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa	28	1	1	87
5- Nhóm các biện pháp quản lý cơ sở vật chất - thiết bị dạy học và các điều kiện phục vụ công tác GDTC	23	4	3	80
6- Nhóm phối hợp quản lý giữa giáo dục nhà trường và gia đình	10	12	8	62
7- Nhóm biện pháp quản lý giờ học theo nhóm	9	11	10	59

Qua bảng phỏng vấn chúng tôi lựa chọn 5 nhóm giải pháp có tổng điểm từ 80 trở lên, đó là các nhóm giải pháp sau:

1) Nhóm các biện pháp nâng cao nhận thức về công tác GDTC cho cán bộ quản lý, giáo viên

- Quán triệt, nâng cao nhận thức đúng các mục tiêu GDTC cho Cán bộ quản lý và giáo viên: thiết lập kế hoạch chi tiết, cụ thể, phù hợp và hữu hiệu trong việc triển khai. Tăng cường tuyên truyền vận động và giáo dục thực hiện các nội dung, yêu cầu, mục tiêu, quy định và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác GDTC; đưa nhiệm vụ kiểm tra đánh giá là một trong các trọng tâm của chương trình giảng dạy.

- Tuyên truyền giáo dục có chủ đích nhằm tăng cường nhận thức, hứng thú, động cơ và thái độ đúng đắn đối với hoạt động GDTC; đảm bảo phối hợp hài hòa với các

nguồn lực phát triển công tác GDTC nhất là các nguồn lực ủng hộ, phát triển phong trào ngoại khóa các hoạt động thể chất.

2) Nhóm các biện pháp quản lý, nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên GDTC

- Xây dựng đội ngũ giáo viên dạy môn GDTC: Lập kế hoạch dự báo số lượng học sinh và nhu cầu giáo viên, tuyển dụng giáo viên theo tiêu chuẩn quy định; đồng thời, phân công giáo viên giảng dạy phù hợp với trình độ chuyên môn, đảm bảo dạy đủ, dạy đúng theo chương trình.

- Tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ cho giáo viên dạy môn GDTC. Thường xuyên khảo sát trình độ, năng lực của giáo viên để lập kế hoạch bồi dưỡng với nhiều hình thức, nội dung phù hợp. Chú trọng công tác nghiên cứu khoa học, đổi mới nội dung và phương pháp dạy học.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, đánh

giá trình độ chuyên môn của đội ngũ giáo viên dạy môn GDTC. Xây dựng kế hoạch và kiểm tra theo đặc thù môn học. Xác định lộ trình, nội dung, hình thức, các tiêu chuẩn đánh giá và yêu cầu để giáo viên chủ động lập kế hoạch thực hiện.

### 3) Nhóm biện pháp nâng cao hiệu quả Giáo dục Thể chất nội khóa

- Quản lý chặt chẽ việc thực hiện chương trình, quy chế, kế hoạch dạy học. Cần nắm vững nội dung, quy chế chuyên môn, khảo sát nhu cầu học tập của học sinh. Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn. Tăng cường chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra giáo viên trong việc thực hiện công tác chuyên môn.

- Tăng cường quản lý hoạt động dạy học của giáo viên. Phát động, chỉ đạo phong trào thi đấu thực hiện đổi mới và sử dụng linh hoạt các phương pháp dạy học. Thực hiện có hệ thống, kế hoạch các chương trình GDTC nhà trường và ngoại khóa nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực tự học, tự tập luyện của học sinh.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên GDTC công tác quản lý, tổ chức, bồi dưỡng những học sinh có năng khiếu TDTT làm cán sự trong các giờ học thực hành, nhằm phục vụ tốt công tác giảng dạy.

- Quản lý có hiệu quả hoạt động học tập của học sinh. Lập kế hoạch phối hợp với các Đoàn thể để thực hiện chương trình và kiểm tra đánh giá nề nếp học tập và rèn luyện TDTT cho học sinh. Tăng cường bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh phương pháp học tập phù hợp với đặc thù bộ môn.

- Tăng cường công tác quản lý nhiệm vụ kiểm tra, đánh giá công tác GDTC. Chuẩn bị hệ thống các tiêu chí phù hợp để đánh giá, xếp loại thành tích học tập của học sinh và năng lực của giáo viên để có các chế tài động viên, khích lệ phù hợp.

### 4) Nhóm các biện pháp tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa

- Thực hiện điều tra, quản lý tình hình thể chất của học sinh. Xây dựng các tiêu chí đánh giá, triển khai rộng rãi và tổ chức điều tra thể chất học sinh để căn cứ để ra và thực hiện các kế hoạch phát triển thể chất phù hợp. Hướng dẫn học sinh tự kiểm tra, đánh giá tình trạng thể chất.

- Tạo các điều kiện tối ưu để học sinh tham gia hoạt động ngoại khóa.

- Điều tra, đánh giá để quản lý tình hình thể chất của học sinh theo kế hoạch định kỳ.

### 5) Nhóm các biện pháp quản lý cơ sở vật chất - thiết bị dạy học và các điều kiện phục vụ công tác GDTC

- Tăng cường trang bị số lượng và chất lượng cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC. Lập kế hoạch xây dựng, mua sắm, sửa chữa, bảo quản, sử dụng và khai thác hợp lý cơ sở vật chất.

- Tạo môi trường, động lực cho việc dạy và học các môn GDTC. Xây dựng kỷ cương, ổn định nề nếp dạy học môn GDTC. Đảm bảo hệ thống sân bãi tập luyện sạch, đẹp, thoáng mát và an toàn.

- Tăng cường các chế độ chính sách phát triển các phong trào thể thao.

- Tăng cường phối hợp với các lực lượng trong và ngoài trường phục vụ công tác GDTC. Chỉ đạo phối hợp và phân công trách nhiệm cụ thể giữa Khoa với các phòng ban chức năng và các Hội, Đoàn thể trong việc thực hiện các kế hoạch liên quan đến công tác GDTC.

- Tăng cường công tác thi đua khen thưởng. Lập các kế hoạch cụ thể bằng văn bản trong việc tổ chức, tuyên truyền, giáo dục, thực hiện thi đua, khen thưởng đối với các thành phần tham gia công tác GDTC, dùng kỷ luật để điều chỉnh các đối tượng phù

hợp với mục tiêu chung.

*Mối quan hệ giữa các nhóm biện pháp:* Mỗi nhóm biện pháp ngoài tính độc lập tương đối, còn có mối quan hệ hữu cơ, tác động lẫn nhau tạo thành một chỉnh thể thống nhất theo mục tiêu đã xác định. Nhóm biện pháp 3 là nhóm biện pháp cơ bản và có tính quyết định. Nhóm biện pháp 1 là cơ sở của mọi hành động. Các nhóm biện pháp 2 và 4 là những nhóm biện pháp tạo ra động lực và môi trường cần thiết cho hoạt động GDTC. Nhóm biện pháp 5 là phương tiện để nâng cao chất lượng công tác GDTC.

Đây là nhóm biện pháp quan trọng nhất, vì cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực tế hiện tại chưa đảm bảo về số và chất lượng phục vụ cho giảng dạy.

Tóm lại: Sau khi lựa chọn được các nhóm biện pháp, nghiên cứu tiến hành khảo nghiệm mức độ cần thiết và tính khả thi của các nhóm biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng trong công tác GDTC. Qua nghiên cứu kết quả ở các phiếu điều tra, phỏng vấn

lấy ý kiến các nhà quản lý, các chuyên gia, giáo viên thu được 100% ý kiến đánh giá rất phù hợp và tính khả thi cao về các nhóm biện pháp quản lý nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên.

### KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu đã lựa chọn được 5 nhóm biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho học sinh hệ Trung cấp tại trường Cao đẳng Công nghiệp Hưng Yên bao gồm: nâng cao nhận thức về GDTC trong trường học; nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên GDTC; tăng cường công tác quản lý thực hiện chương trình GDTC nội khóa; tăng cường hiệu quả công tác quản lý hoạt động thể thao ngoại khóa; và các biện pháp quản lý cơ sở vật chất và điều kiện phục vụ cho công tác GDTC. Các nhóm biện pháp trên có mối quan hệ qua lại mật thiết và kết nối với nhau tạo nên sự thống nhất trong quá trình quản lý, thực hiện. Tuy nhiên, để đảm bảo hiệu quả thực tế, nghiên cứu khuyến nghị sử dụng đồng bộ, linh hoạt phù hợp với thực tế.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Phạm Đình Bẩm (2005), *Một số vấn đề cơ bản về quản lý TD&TT*, Nhà xuất bản TD&TT, Hà Nội.
- [2]. Phạm Đình Bẩm, Nguyễn Tuấn Hiếu (2008), *Quản lý TD&TT*, Nhà xuất bản TD&TT, Hà Nội.
- [3]. Phạm Minh Hạc (1986), *Một số vấn đề về giáo dục và khoa học giáo dục*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.
- [4]. Đặng Vũ Hoạt, Hà Thị Đức (2004), *Lý luận dạy học đại học*, Nhà xuất bản ĐHSP, Hà Nội.
- [5]. Trần Kiểm (2004), *Khoa học quản lý giáo dục - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội.

Bài nộp ngày 29/10/2021, phản biện ngày 07/3/2022, duyệt in ngày 20/3/2022